

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Trung tâm Dịch vụ Đối ngoại tỉnh Thừa Thiên Huế**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Danh mục Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ;*

*Căn cứ Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ Đối ngoại tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Trung tâm Dịch vụ Đối ngoại tỉnh Thừa Thiên Huế (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên Huế; có chức năng tổ chức thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực đối ngoại, các dịch vụ có yếu tố nước ngoài phục vụ công tác hợp tác quốc tế, hội nhập quốc tế của địa phương và công tác quản lý nhà nước về đối ngoại.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng và

được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Trình Giám đốc Sở Ngoại vụ phê duyệt chương trình, kế hoạch công tác dài hạn, 05 năm và hằng năm của đơn vị; tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Tổ chức thực hiện khảo sát, thu thập, tổng hợp thông tin, số liệu về việc tuyển dụng và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế nhằm phục vụ Sở Ngoại vụ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc tuyển dụng và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định tại Nghị định 152/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Tổ chức thực hiện xử lý và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, công hàm xin thị thực cho cán bộ, công chức, viên chức có nhu cầu.

4. Tổ chức thực hiện xử lý và hoàn thiện hồ sơ đề nghị chứng nhận lãnh sự/hợp pháp hóa lãnh sự cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu.

5. Thực hiện công tác biên/phiên dịch trong các hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước, các sự kiện đối ngoại lớn do tỉnh tổ chức có sự tham dự của lãnh đạo tỉnh.

6. Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Giám đốc Sở Ngoại vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh cơ chế, chính sách liên quan về lĩnh vực dịch vụ đối ngoại phục vụ hội nhập kinh tế, hợp tác quốc tế; thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực dịch vụ liên quan đến yếu tố nước ngoài.

7. Thực hiện tổng hợp, tiếp nhận mẫu con dấu, mẫu chữ ký và chức danh của các cơ quan, tổ chức địa phương và cơ quan tổ chức trung ương tại địa phương để làm thủ tục chứng nhận lãnh sự/hợp pháp hóa lãnh sự.

8. Tổ chức cung cấp dịch vụ về biên dịch, phiên dịch các thứ tiếng nước ngoài cho các tổ chức và cá nhân có nhu cầu, các hội nghị, hội thảo quốc tế và các sự kiện có yếu tố nước ngoài; các dịch vụ phục vụ công tác hợp tác quốc tế (chuyển giao công nghệ, nghiên cứu và khảo sát thị trường, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ biên/phiên dịch...) góp phần tăng cường công tác hợp tác quốc tế và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Thừa Thiên Huế.

9. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức cung ứng các dịch vụ hội chợ, triển lãm có yếu tố nước ngoài; chủ động hoặc phối hợp phát hành bản tin và các sản phẩm in ấn liên quan đến hoạt động đối ngoại; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin về học tập và nghiên cứu ở nước ngoài; dịch vụ xuất nhập cảnh, chứng nhận lãnh sự/hợp pháp hóa lãnh sự cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

10. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, Trung tâm có thể phối hợp

thực hiện một số nhiệm vụ khác theo quy định của nhà nước có liên quan đến công tác tuyên truyền, văn hóa đối ngoại; vận động, xúc tiến và triển khai các dự án đầu tư, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

11. Quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản của đơn vị theo quy định của Nhà nước và các cấp có thẩm quyền liên quan;

12. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Ngoại vụ giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Trung tâm:

a) Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Ngoại vụ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc là người được Giám đốc phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công; thay mặt Giám đốc điều hành công việc của Trung tâm khi được ủy quyền.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và theo sự phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Tư vấn Đối ngoại và Ngôn ngữ.

3. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc hàng năm thực hiện trên cơ sở vị trí việc làm, gắn chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Trung tâm được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hàng năm, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm (nếu có), kế hoạch số lượng người làm việc của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

Việc tuyển dụng, sử dụng, bố trí viên chức và người lao động thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 44/QĐ-SNgV ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Sở Ngoại vụ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ Đối ngoại tỉnh Thừa Thiên Huế.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Giám đốc Sở Ngoại vụ có trách nhiệm chỉ đạo rà soát, hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực theo danh mục vị trí việc làm, hạng chức danh nghề nghiệp gửi Sở Nội vụ thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung theo quy định; Chỉ đạo Trung tâm xây dựng phương án tự chủ về tài chính, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định; Thực hiện bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý và quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Ngoại vụ, Tài chính; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Đối ngoại tỉnh Thừa Thiên Huế và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 6;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và CV: TP, NC, TH;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NV.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Phương**